

Phụ lục I
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC CHUẨN HÓA TRONG LĨNH VỰC ĐẤT ĐAI THUỘC THẨM QUYỀN
GIẢI QUYẾT CỦA UBND CẤP TỈNH, SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG, UBND CẤP XÃ TỈNH CAO BẰNG
(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày tháng 7 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng)

A. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG (15 TTHC)

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện/ Đối tượng thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
I. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH (15 TTHC)							
1	Đăng ký đất đai lần đầu đối với trường hợp được Nhà nước giao đất để quản lý (1.012756)	Không quá 17 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đã đảm bảo tính đầy đủ của thành phần hồ sơ, tính thống nhất về nội dung thông tin giữa các giấy tờ, tính đầy đủ của nội dung kê khai.	- Địa điểm: Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh hoặc cấp xã. - Đối tượng thực hiện: Quy định tại Điều 7 của Luật Đất đai.	Nộp hồ sơ và trả kết quả: - Trực tiếp. - Qua dịch vụ bưu chính công ích. - Qua dịch vụ công trực tuyến toàn trình.	Không quy định.	- Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18/01/2024 được sửa đổi bổ sung một số điều bởi Luật số 43/2024/QH15, Luật số 47/2024/QH15 và Luật số 58/2024/QH15 của Quốc hội. - Nghị định số 101/2024/NĐ-CP ngày 29/7/2024 của Chính phủ. - Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ. - Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ.	Sửa đổi thời hạn giải quyết giảm từ 20 ngày làm việc xuống 17 ngày làm việc; bổ sung căn cứ pháp lý,

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện/ Đối tượng thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
2	Xóa đăng ký thuê, cho thuê lại quyền sử dụng đất trong dự án xây dựng kinh doanh kết cấu hạ tầng (1.012766)	- Không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đã đảm bảo tính đầy đủ của thành phần hồ sơ, tính thống nhất về nội dung thông tin giữa các giấy tờ, tính đầy đủ của nội dung kê khai; - Đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện được tăng thêm 13 ngày làm việc.	- Địa điểm: Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh Đối tượng thực hiện: Tổ chức trong nước, tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài; - Địa điểm: Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã. Đối tượng: Cá nhân, cộng đồng dân cư người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài.	Nộp hồ sơ và trả kết quả: - Trực tiếp. - Qua dịch vụ bưu chính công ích. - Qua dịch vụ công trực tuyến một phần.	Không quy định.	- Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18/01/2024 được sửa đổi bổ sung một số điều bởi Luật số 43/2024/QH15, Luật số 47/2024/QH15 và Luật số 58/2024/QH15 của Quốc hội. - Nghị định số 101/2024/NĐ-CP ngày 29/7/2024 của Chính phủ. - Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ. - Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ.	Bổ sung căn cứ pháp lý, thay đổi quy định phí, lệ phí
3	Đăng ký biến động đối với trường hợp thành viên của hộ gia đình hoặc cá nhân đang sử dụng đất thành lập doanh	- Không quá 08 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đã đảm bảo tính đầy đủ của thành phần hồ sơ, tính thống nhất về nội	- Địa điểm: Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh hoặc cấp xã. - Đối tượng thực hiện: Doanh nghiệp	Nộp hồ sơ và trả kết quả: - Trực tiếp. - Qua dịch vụ bưu chính công ích.	- Thu phí, lệ phí theo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng - Trường hợp nộp	- Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18/01/2024 được sửa đổi bổ sung một số điều bởi Luật số 43/2024/QH15, Luật	Thay đổi thời hạn giải quyết giảm từ 10 ngày

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện/ Đối tượng thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
	nghiệp tư nhân và sử dụng đất vào hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp (1.012793)	dung thông tin giữa các giấy tờ, tính đầy đủ của nội dung kê khai; - Đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện không quá 18 ngày làm việc.	tư nhận sau khi đã thành lập.	- Qua dịch vụ công trực tuyến một phần.	hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến: Theo Nghị Quyết số 89/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của HĐND tỉnh về quy định mức giảm phí, lệ phí thực hiện thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.	số 47/2024/QH15 và Luật số 58/2024/QH15 của Quốc hội. - Nghị định số 101/2024/NĐ-CP ngày 29/7/2024 của Chính phủ. - Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ. - Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ.	làm việc xuống cò 08 ngày làm việc, bổ sung căn cứ pháp lý
4	Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận đối với thửa đất có diện tích tăng thêm do thay đổi ranh giới so với Giấy chứng nhận đã cấp (1.012781)	- Không quá 10 ngày làm việc đối với trường hợp thửa đất gốc đã có Giấy chứng nhận, phần diện tích tăng thêm do nhận chuyển quyền sử dụng một phần thửa đất đã được cấp Giấy chứng nhận. Đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có	- Địa điểm: Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh hoặc cấp xã. Đối tượng thực hiện: Tổ chức, cá nhân	Nộp hồ sơ và trả kết quả: - Trực tiếp. - Qua dịch vụ bưu chính công ích. - Qua dịch vụ công trực tuyến một phần.	- Thu phí, lệ phí theo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng - Trường hợp nộp hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến: Theo Nghị Quyết số 89/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của HĐND tỉnh về	- Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18/01/2024 được sửa đổi bổ sung một số điều bởi Luật số 43/2024/QH15, Luật số 47/2024/QH15 và Luật số 58/2024/QH15 của Quốc hội. - Nghị định số 101/2024/NĐ-CP ngày 29/7/2024 của	Bổ sung đối tượng thực hiện, bổ sung căn cứ pháp lý

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện/ Đối tượng thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
		điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện không quá 20 ngày làm việc. - Không quá 20 ngày làm việc đối với trường hợp thửa đất gốc đã có Giấy chứng nhận, phần diện tích tăng thêm phần diện tích đất chưa được cấp Giấy chứng nhận Đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện không quá 30 ngày làm việc.			quy định mức giảm phí, lệ phí thực hiện thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.	Chính phủ. - Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ. - Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ.	
5	Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận đối với trường hợp cá nhân, hộ gia đình	- Không quá 20 ngày làm việc đối với trường hợp người sử dụng đất có nhu cầu	- Địa điểm: Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh hoặc cấp xã.	Nộp hồ sơ và trả kết quả: - Trực tiếp. - Qua dịch vụ	- Thu phí, lệ phí theo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Cao	- Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18/01/2024 được sửa đổi bổ sung một số	Bổ sung căn cứ pháp lý

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện/ Đối tượng thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
	đã được cấp Giấy chứng nhận một phần diện tích vào loại đất ở trước ngày 01 tháng 7 năm 2004, phần diện tích còn lại của thửa đất chưa được cấp Giấy chứng nhận (1.012782)	xác định lại diện tích đất ở. Đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện không quá 30 ngày làm việc. - Không quá 15 ngày làm việc đối với trường hợp người sử dụng đất không có nhu cầu xác định lại diện tích đất ở. Đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện không quá 25 ngày làm việc.	Đối tượng thực hiện: Cá nhân.	bưu chính công ích. - Qua dịch vụ công trực tuyến một phần.	Bằng - Trường hợp nộp hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến: Theo Nghị Quyết số 89/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của HĐND tỉnh về quy định mức giảm phí, lệ phí thực hiện thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.	điều bởi Luật số 43/2024/QH15, Luật số 47/2024/QH15 và Luật số 58/2024/QH15 của Quốc hội. - Nghị định số 101/2024/NĐ-CP ngày 29/7/2024 của Chính phủ. - Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ. - Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ.	

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện/ Đối tượng thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
6	Cấp đổi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất (1.012783)	- Không quá 05 ngày làm việc, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện không quá 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đã đảm bảo tính đầy đủ của thành phần hồ sơ, tính thống nhất về nội dung thông tin giữa các giấy tờ, tính đầy đủ của nội dung kê khai đối với Trường hợp quy định tại các điểm a, b, c, d, đ, e, g và h khoản 1 Điều 38 của Nghị định số 101/2024/NĐ-CP ngày 29/7/2024 - Không quá 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đã đảm bảo tính đầy đủ của thành phần hồ sơ, tính thống nhất về nội dung thông tin giữa các giấy tờ, tính đầy	- Địa điểm: Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh Đối tượng thực hiện: Tổ chức trong nước, tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài; - Địa điểm: Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã. Đối tượng: Cá nhân, cộng đồng dân cư người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài.	Nộp hồ sơ và trả kết quả: - Trực tiếp. - Qua dịch vụ bưu chính công ích. - Qua dịch vụ công trực tuyến một phần.	- Thu phí, lệ phí theo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng - Trường hợp nộp hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến: Theo Nghị Quyết số 89/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của HĐND tỉnh về quy định mức giảm phí, lệ phí thực hiện thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.	- Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18/01/2024 được sửa đổi bổ sung một số điều bởi Luật số 43/2024/QH15, Luật số 47/2024/QH15 và Luật số 58/2024/QH15 của Quốc hội. - Nghị định số 101/2024/NĐ-CP ngày 29/7/2024 của Chính phủ. - Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ. - Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ.	Bổ sung căn cứ pháp lý

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện/ Đối tượng thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
		đủ của nội dung kê khai đối với trường hợp quy định tại điểm i khoản 1 Điều 38 của Nghị định số 101/2024/NĐ-CP ngày 29/7/2024, trừ trường hợp quy định tại điểm c khoản này. - Trường hợp cấp đổi đồng loạt cho nhiều người sử dụng đất do đo đạc lập bản đồ địa chính thì thời gian thực hiện theo dự án đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt. - Đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện không quá 10 ngày làm việc					
7	Tách thửa hoặc	- Không quá 12 ngày	- Địa điểm: Trung	Nộp hồ sơ và	- Thu phí, lệ phí	- Luật Đất đai số	Thay

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện/ Đối tượng thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
	hợp thửa đất (1.012784)	làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ; - Đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện không quá 22 ngày làm việc	tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh hoặc cấp xã. - Đối tượng thực hiện: + Tổ chức trong nước, tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài. + Cá nhân, cộng đồng dân cư.	tra kết quả: - Trực tiếp. - Qua dịch vụ bưu chính công ích. - Qua dịch vụ công trực tuyến một phần.	theo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng - Trường hợp nộp hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến: Theo Nghị Quyết số 89/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của HĐND tỉnh về quy định mức giảm phí, lệ phí thực hiện thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.	31/2024/QH15 ngày 18/01/2024 được sửa đổi bổ sung một số điều bởi Luật số 43/2024/QH15, Luật số 47/2024/QH15 và Luật số 58/2024/QH15 của Quốc hội. - Nghị định số 101/2024/NĐ-CP ngày 29/7/2024 của Chính phủ. - Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ. - Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ.	đổi thời hạn giải quyết giảm từ 15 ngày làm việc xuống 12 ngày làm việc, bổ sung căn cứ pháp lý
8	Cấp lại Giấy chứng nhận do bị mất (1.012786)	- Không quá 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đã đảm bảo tính đầy đủ, thống nhất; - Đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có	- Địa điểm: Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh hoặc cấp xã. - Đối tượng thực hiện: + + Tổ chức trong nước, tổ chức tôn	Nộp hồ sơ và tra kết quả: - Trực tiếp. - Qua dịch vụ bưu chính công ích. - Qua dịch vụ công trực tuyến	- Thu phí, lệ phí theo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng - Trường hợp nộp hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến:	- Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18/01/2024 được sửa đổi bổ sung một số điều bởi Luật số 43/2024/QH15, Luật số 47/2024/QH15 và Luật số	Bổ sung căn cứ pháp lý

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện/ Đối tượng thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
		điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện không quá 20 ngày làm việc.	giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài; tổ chức nước ngoài, cá nhân nước ngoài. + Cá nhân, cộng đồng dân cư.	một phần.	Theo Nghị Quyết số 89/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của HĐND tỉnh về quy định mức giảm phí, lệ phí thực hiện thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.	58/2024/QH15 của Quốc hội. - Nghị định số 101/2024/NĐ-CP ngày 29/7/2024 của Chính phủ. - Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ. - Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ.	
9	Đính chính Giấy chứng nhận đã cấp (1.012790)	- Không quá 08 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đã đảm bảo tính đầy đủ, thống nhất. - Đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện không quá 18 ngày làm việc.	- Địa điểm: Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh hoặc cấp xã. - Đối tượng thực hiện: + Tổ chức trong nước, tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài; tổ chức nước	Nộp hồ sơ và trả kết quả: - Trực tiếp. - Qua dịch vụ bưu chính công ích. - Qua dịch vụ công trực tuyến một phần.	- Thu phí, lệ phí theo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng - Trường hợp nộp hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến: Theo Nghị Quyết số 89/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của HĐND tỉnh về quy định mức giảm phí, lệ phí	- Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18/01/2024 được sửa đổi bổ sung một số điều bởi Luật số 43/2024/QH15, Luật số 47/2024/QH15 và Luật số 58/2024/QH15 của Quốc hội. - Nghị định số 101/2024/NĐ-CP ngày 29/7/2024 của Chính phủ. - Nghị định số	Thay đổi thời hạn giải quyết giảm từ 10 ngày làm việc còn 08 ngày làm việc, bổ sung căn cứ pháp lý

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện/ Đối tượng thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
			ngoài, cá nhân nước ngoài. + Cá nhân, cộng đồng dân cư, người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài.		thực hiện thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.	118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ. - Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ.	
10	Thu hồi Giấy chứng nhận đã cấp không đúng quy định của pháp luật đất đai do người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất phát hiện và cấp lại Giấy chứng nhận sau khi thu hồi (1.012791)	- Không quá 25 ngày làm việc kể từ ngày nhận được tính kể từ ngày nhận được hồ sơ đã đảm bảo tính đầy đủ, thống nhất đối với thu hồi Giấy chứng nhận đã cấp. - Thời gian thực hiện việc cấp Giấy chứng nhận sau thu hồi: + Trường hợp thu hồi Giấy chứng nhận đã cấp lần đầu thì thời gian thực hiện đăng ký, cấp lại Giấy chứng nhận không quá 20 ngày làm việc. Đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã	- Địa điểm: Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh hoặc cấp xã. - Đối tượng thực hiện: + Tổ chức trong nước, tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao, người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài, cá nhân nước ngoài. + Cá nhân, cộng đồng dân cư.	Nộp hồ sơ và trả kết quả: - Trực tiếp. - Qua dịch vụ bưu chính công ích. - Qua dịch vụ công trực tuyến một phần.	- Thu phí, lệ phí theo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng - Trường hợp nộp hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến: Theo Nghị Quyết số 89/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của HĐND tỉnh về quy định mức giảm phí, lệ phí thực hiện thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.	- Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18/01/2024 được sửa đổi bổ sung một số điều bởi Luật số 43/2024/QH15, Luật số 47/2024/QH15 và Luật số 58/2024/QH15 của Quốc hội. - Nghị định số 101/2024/NĐ-CP ngày 29/7/2024 của Chính phủ. - Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ. - Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ.	Bổ sung căn cứ pháp lý

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện/ Đối tượng thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
		hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện không quá 30 ngày làm việc + Trường hợp thu hồi Giấy chứng nhận đã cấp do đăng ký biến động thì thời gian thực hiện cấp lại Giấy chứng nhận theo quy định đối với từng trường hợp đăng ký biến động theo quy định tại Nghị định số 151/2025/NĐ-CP					
11	Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận đối với trường hợp đã chuyển quyền sử dụng đất trước ngày 01 tháng 8 năm 2014 mà bên chuyển quyền đã được cấp Giấy chứng nhận nhưng chưa thực hiện thủ tục chuyển quyền theo	- Không quá 08 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đã đảm bảo tính đầy đủ, thống nhất. - Đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn	- Địa điểm: Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh hoặc cấp xã. - Đối tượng thực hiện: + Tổ chức trong nước, người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài. + Cá nhân, cộng đồng dân cư.	Nộp hồ sơ và trả kết quả: - Trực tiếp. - Qua dịch vụ bưu chính công ích. - Qua dịch vụ công trực tuyến một phần.	- Thu phí, lệ phí theo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng - Trường hợp nộp hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến: Theo Nghị Quyết số 89/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của	- Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18/01/2024 được sửa đổi bổ sung một số điều bởi Luật số 43/2024/QH15, Luật số 47/2024/QH15 và Luật số 58/2024/QH15 của Quốc hội. - Nghị định số 101/2024/NĐ-CP	Thay đổi thời hạn giải quyết giảm từ 10 ngày làm việc xuống còn 8 ngày làm việc, bỏ

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện/ Đối tượng thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
	quy định (1.012785)	thì thời gian thực hiện không quá 18 ngày làm việc.			HĐND tỉnh về quy định mức giảm phí, lệ phí thực hiện thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.	ngày 29/7/2024 của Chính phủ. - Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ. - Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ.	sung căn cứ pháp lý
12	Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất cho người nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở, công trình xây dựng trong dự án bất động sản (1.012787)	- Không quá 08 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đã đảm bảo tính đầy đủ, thống nhất; - Đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện không quá 18 ngày làm việc.	- Địa điểm: Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh hoặc cấp xã. - Đối tượng thực hiện: Tổ chức, cá nhân nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở, công trình xây dựng trong dự án bất động sản	Nộp hồ sơ và trả kết quả: - Trực tiếp. - Qua dịch vụ bưu chính công ích. - Qua dịch vụ công trực tuyến một phần.	- Thu phí, lệ phí theo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng - Trường hợp nộp hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến: Theo Nghị Quyết số 89/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của HĐND tỉnh về quy định mức giảm phí, lệ phí thực hiện thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến trên địa	- Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18/01/2024 được sửa đổi bổ sung một số điều bởi Luật số 43/2024/QH15, Luật số 47/2024/QH15 và Luật số 58/2024/QH15 của Quốc hội. - Nghị định số 101/2024/NĐ-CP ngày 29/7/2024 của Chính phủ. - Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ. - Nghị định số	Thay đổi thời hạn giải quyết giảm từ 10 ngày làm việc xuống còn 08 ngày làm việc, bổ sung căn cứ pháp lý

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện/ Đối tượng thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
					bàn tỉnh Cao Bằng.	151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ.	
13	Cung cấp thông tin, dữ liệu đất đai (1.012789)	- Thời gian tiếp nhận, xử lý và Thông báo trong ngày làm việc, trường hợp từ chối cung cấp thông tin, dữ liệu thì phải nêu rõ lý do và trả lời cho tổ chức, cá nhân yêu cầu cung cấp thông tin, dữ liệu đất đai biết trong 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được yêu cầu. - Thời hạn trả kết quả: + Đối với thông tin, dữ liệu có sẵn trong cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai thì cung cấp ngay trong ngày làm việc. Trường hợp nhận được yêu cầu sau 15 giờ thì cung cấp vào ngày làm việc tiếp theo; + Đối với thông tin, dữ liệu không có sẵn	- Địa điểm: Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh; Đối tượng thực hiện: Tổ chức, cá nhân. - Địa điểm: Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã. Đối tượng thực hiện: cá nhân.	Nộp hồ sơ và trả kết quả: - Trực tiếp. - Qua dịch vụ bưu chính công ích. - Qua dịch vụ công trực tuyến toàn trình.	- Thông tư số 56/2024/TT-BTC ngày ngày 31/7/2024 của Bộ Tài chính quy định về mức thu, chế độ thu nộp, quản lý sử dụng phí khai thác và sử dụng tài liệu đất đai từ Hệ thống thông tin quốc gia về đất đai. - Thu phí, lệ phí theo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng - Trường hợp nộp hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến: Theo Nghị Quyết số 89/2022/NQ HĐND ngày 09/12/2022 của	- Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18/01/2024 được sửa đổi bổ sung một số điều bởi Luật số 43/2024/QH15, Luật số 47/2024/QH15 và Luật số 58/2024/QH15 của Quốc hội. - Nghị định số 101/2024/NĐ-CP ngày 29/7/2024 của Chính phủ. - Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ. - Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ.	Thay đổi thời hạn giải quyết, bổ sung căn cứ pháp lý

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện/ Đối tượng thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
		trong cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai thì chậm nhất là 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được yêu cầu hợp lệ cơ quan cung cấp thông tin, dữ liệu đất đai phải thực hiện cung cấp thông tin, dữ liệu hoặc gửi thông báo về việc gia hạn thời gian cung cấp thông tin, dữ liệu đất đai cho tổ chức, cá nhân yêu cầu cung cấp thông tin, dữ liệu đất đai; Trường hợp cơ quan cung cấp thông tin, dữ liệu đất đai cần thêm thời gian để xem xét, tìm kiếm, tập hợp, tổng hợp, phân tích hoặc lấy ý kiến của các cơ quan, đơn vị có liên quan thì có thể gia hạn nhưng tối đa không quá 10 ngày làm việc;			HĐND tỉnh về quy định mức giảm phí, lệ phí thực hiện thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.		

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện/ Đối tượng thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
		+ Trường hợp cơ quan cung cấp thông tin, dữ liệu đất đai và tổ chức, cá nhân có thỏa thuận riêng về việc khai thác và sử dụng thông tin, dữ liệu đất đai thì thời gian cung cấp thông tin, dữ liệu đất đai được xác định theo thỏa thuận.					
14	Thẩm định, phê duyệt phương án sử dụng đất (1.012821)	- Không quá 33 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ đối với các khu vực không phải là các xã miền núi, biên giới; đảo; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; - Không quá 43 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ đối với các xã miền núi, biên giới; đảo; vùng có điều kiện	- Địa điểm: Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh hoặc cấp xã. - Đối tượng thực hiện: Công ty nông, lâm nghiệp. - Cơ quan thực hiện: Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; Cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp tỉnh; Các sở, ban, ngành có liên quan và Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có đất.	- Nộp hồ sơ và trả kết quả: - Nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công. - Nộp thông qua dịch vụ bưu chính công ích. - Qua dịch vụ công trực tuyến toàn trình.	Không quy định	- Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18/01/2024 được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Luật số 43/2024/QH15, Luật số 47/2024/QH15 và Luật số 58/2024/QH15. - Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ. - Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ.	

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện/ Đối tượng thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
		kinh tế - xã hội khó khăn; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.				- Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ.	
15	Giải quyết tranh chấp đất đai thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (1.012805)	- Không quá 50 ngày làm việc kể từ ngày thụ lý đơn yêu cầu giải quyết tranh chấp đất đai. - Đối với các xã miền núi, biên giới; đảo; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn không quá 60 ngày làm việc.	- Địa điểm: Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh hoặc cấp xã. - Đối tượng thực hiện: Tổ chức, hộ gia đình, cá nhân. - Cơ quan thực hiện: Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; Các sở, ban, ngành có liên quan.	Nộp hồ sơ và trả kết quả: - Nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công. - Nộp thông qua dịch vụ bưu chính công ích.	Không quy định	- Luật Đất đai ngày 18/01/2024 được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Luật số 43/2024/QH15, Luật số 47/2024/QH15 và Luật số 58/2024/QH15. - Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ. - Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ.	

B. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP XÃ (04 TTHC)

1	Xác định lại diện tích đất ở của hộ gia đình, cá nhân đã được cấp Giấy chứng nhận trước ngày 01 tháng 7	- Không quá 20 ngày làm việc. - Đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã	- Địa điểm: Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh hoặc cấp xã; - Đối tượng thực hiện: Cá nhân, hộ	Nộp hồ sơ và trả kết quả: - Trực tiếp. - Qua dịch vụ bưu chính công ích.	- Thu phí, lệ phí theo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng quy định. - Trường hợp nộp	- Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18/01/2024 được sửa đổi, bổ sung một số điều bởi Luật số 43/2024/QH15, Luật	- Sửa đổi, bổ sung căn cứ pháp lý thực hiện
---	---	--	---	--	---	---	---

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện/ Đối tượng thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
	năm 2004 (1.012817)	hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện không quá 30 ngày làm việc.	gia đình.	- Qua dịch vụ công trực tuyến một phần.	hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến: Theo Nghị Quyết số 89/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của HĐND tỉnh về quy định mức giảm phí, lệ phí thực hiện thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.	số 47/2024/QH15 và Luật số 58/2024/QH15 của Quốc hội. - Nghị định số 101/2024/NĐ-CP ngày 29/7/2024 của Chính phủ. - Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ. - Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ.	- Sửa đổi, bổ sung nơi nộp sổ sơ và trả kết quả - Chuyển giao thẩm quyền thực hiện
2	Đính chính Giấy chứng nhận đã cấp lần đầu có sai sót (1.012796)	- Không quá 08 ngày làm việc; - Đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện không quá 18 ngày làm việc.	- Địa điểm: Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh hoặc cấp xã; - Đối tượng thực hiện: + Cá nhân, cộng đồng dân cư; + Tổ chức sử dụng đất theo hình thức quy định tại Điều 118 và khoản 3 Điều 120 Luật Đất đai	Nộp hồ sơ và trả kết quả: - Trực tiếp. - Qua dịch vụ bưu chính công ích. - Qua dịch vụ công trực tuyến một phần.	- Thu phí, lệ phí theo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng quy định. - Trường hợp nộp hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến: Theo Nghị Quyết số 89/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của HĐND tỉnh về	- Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18/01/2024 được sửa đổi, bổ sung một số điều bởi Luật số 43/2024/QH15, Luật số 47/2024/QH15 và Luật số 58/2024/QH15 của Quốc hội. - Nghị định số 101/2024/NĐ-CP ngày 29/7/2024 của	Sửa đổi, bổ sung: - Căn cứ pháp lý thực hiện - Nơi nộp sổ sơ và trả kết quả - Chuyển giao

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện/ Đối tượng thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
			hoặc trường hợp quy định tại Điều 119 và khoản 2 Điều 120 Luật Đất đai mà được miễn toàn bộ tiền sử dụng đất, tiền thuê đất cho cả thời hạn thuê theo quy định của Chính phủ về thu tiền sử dụng đất, tiền thuê đất.		quy định mức giảm phí, lệ phí thực hiện thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.	Chính phủ. - Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ. - Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ.	thẩm quyền thực hiện - Giảm từ 10 ngày xuống 8 ngày làm việc
3	Thu hồi Giấy chứng nhận đã cấp lần đầu không đúng quy định của pháp luật đất đai do người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất phát hiện và cấp lại Giấy chứng nhận sau khi thu hồi (1.012818)	- Thời gian thu hồi Giấy chứng nhận đã cấp không quá 25 ngày làm việc. - Thời gian thực hiện đăng ký, cấp lại Giấy chứng nhận sau thu hồi không quá 20 ngày làm việc (trong đó đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất lần đầu là không quá 17 ngày làm việc; cấp Giấy chứng nhận là không quá 03 ngày làm việc) đối với trường hợp thu hồi Giấy chứng nhận đã	- Địa điểm: Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh hoặc cấp xã; - Đối tượng thực hiện: + Cá nhân, cộng đồng dân cư, người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài; + Tổ chức sử dụng đất theo hình thức quy định tại Điều 118 và khoản 3 Điều 120 Luật Đất đai hoặc trường hợp quy định tại Điều 119 và khoản 2 Điều 120	Nộp hồ sơ và trả kết quả: - Trực tiếp. - Qua dịch vụ bưu chính công ích. - Qua dịch vụ công trực tuyến một phần.	Không quy định	- Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18/01/2024 được sửa đổi, bổ sung một số điều bởi Luật số 43/2024/QH15, Luật số 47/2024/QH15 và Luật số 58/2024/QH15 của Quốc hội. - Nghị định số 101/2024/NĐ-CP ngày 29/7/2024 của Chính phủ. - Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ.	Sửa đổi, bổ sung: - Căn cứ pháp lý thực hiện - Nơi nộp hồ sơ và trả kết quả - Chuyển giao thẩm quyền thực hiện

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện/ Đối tượng thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
		cấp lần đầu. - Đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện thu hồi Giấy chứng nhận đã cấp là không quá 35 ngày làm việc, thời gian cấp lại Giấy chứng nhận sau thu hồi là không quá 30 ngày làm việc	Luật Đất đai mà được miễn toàn bộ tiền sử dụng đất, tiền thuê đất cho cả thời hạn thuê.			- Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ.	
4	Đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất lần đầu đối với tổ chức đang sử dụng đất. (1.012753)	- Không quá 17 ngày làm việc đối với trường hợp đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất lần đầu; - Không quá 20 ngày làm việc đối với trường hợp đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất, cấp Giấy chứng nhận lần đầu (trong đó đăng ký đất đai, tài sản gắn liền	- Địa điểm: Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh hoặc cấp xã; Văn phòng đăng ký đất đai. - Đối tượng thực hiện: Tổ chức đang sử dụng đất.	Nộp hồ sơ và trả kết quả: - Trực tiếp. - Qua dịch vụ bưu chính công ích. - Qua dịch vụ công trực tuyến một phần.	- Thu phí, lệ phí theo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng quy định. - Trường hợp nộp hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến: Theo Nghị Quyết số 89/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của HĐND tỉnh về	- Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18/01/2024 được sửa đổi, bổ sung một số điều bởi Luật số 43/2024/QH15, Luật số 47/2024/QH15 và Luật số 58/2024/QH15 của Quốc hội. - Nghị định số 101/2024/NĐ-CP ngày 29/7/2024 của	Sửa đổi, bổ sung: - Căn cứ pháp lý thực hiện - Chuyển giao thẩm quyền thực hiện

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện/ Đối tượng thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
		với đất lần đầu là không quá 17 ngày làm việc; cấp Giấy chứng nhận lần đầu là không quá 03 ngày làm việc). - Đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện không quá 27 ngày làm việc đối với trường hợp đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất lần đầu; không quá 30 ngày làm việc đối với trường hợp đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất lần đầu.			quy định mức giảm phí, lệ phí thực hiện thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.	Chính phủ. - Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ. - Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ.	- Giảm từ 20 ngày xuống 17 ngày làm việc.

B. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THAY THẾ (25 TTHC)

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện/ Đối tượng thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
I. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH (16 TTHC)							
1	Giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất đối với trường hợp giao đất, cho thuê đất không đấu giá quyền sử dụng đất, không đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án có sử dụng đất; trường hợp giao đất, cho thuê đất thông qua đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án có sử dụng đất; giao đất và giao rừng; cho thuê đất và cho thuê rừng, gia	- Không quá 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ đối với các khu vực không phải là các xã miền núi, biên giới; đảo; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; - Không quá 25 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ đối với các xã miền núi, biên giới; đảo; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.	- Địa điểm: Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh hoặc cấp xã. - Đối tượng thực hiện: Tổ chức trong nước; tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc; tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài; tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao; tổ chức kinh tế; nhà đầu tư trúng thầu hoặc tổ chức kinh tế do nhà đầu tư trúng thầu thành lập để thực hiện dự án; công ty nông, lâm trường quản lý, sử dụng (đối với trường hợp giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất mà người sử dụng đất	Nộp hồ sơ và trả kết quả: - Nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công. - Nộp thông qua dịch vụ bưu chính công ích. - Qua dịch vụ công trực tuyến một phần.	- Thu phí, lệ phí theo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng - Trường hợp nộp hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến: Theo Nghị Quyết số 89/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của HĐND tỉnh về quy định mức giảm phí, lệ phí thực hiện thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.	- Luật Lâm nghiệp số 16/2017/QH14 ngày 15/11/2017 được sửa đổi, bổ sung một số điều bởi Luật số 16/2023/QH15, Luật số 31/2024/QH15. - Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18/01/2024 được sửa đổi, bổ sung một số điều bởi Luật số 43/2024/QH15, Luật số 47/2024/QH15 và Luật số 58/2024/QH15. - Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018	(Được thay thế từ các mã hồ sơ: 1.012752 1.012755 1.012757 1.012758 1.012759 1.012761 1.012792)

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện/ Đối tượng thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
	hạn sử dụng đất khi hết thời hạn sử dụng đất. (1.013823)		được giao đất có thu tiền sử dụng đất quy định tại Điều 119 Luật Đất đai và thuê đất thu tiền thuê đất một lần cho cả thời gian thuê quy định tại khoản 2 Điều 120 Luật Đất đai và dự án có nhiều hình thức sử dụng đất mà trong đó có diện tích thuộc trường hợp Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất hoặc cho thuê đất thu tiền thuê đất một lần cho cả thời gian thuê). - Cơ quan thực hiện: Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; Cơ quan chuyên môn về nông nghiệp và môi trường cấp tỉnh.			của Chính phủ. - Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ. - Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ. - Nghị định số 131/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ. - Nghị định số 136/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ. - Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ.	
2	Chuyển hình thức giao đất, cho thuê đất. (1.013825)	- Không quá 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ đối với các khu vực không phải là các xã	- Địa điểm: Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh hoặc cấp xã. - Đối tượng thực	Nộp hồ sơ và trả kết quả: - Nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành	- Thu phí, lệ phí theo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng	- Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18/01/2024 được sửa đổi, bổ	Được thay thế từ mã TTHC: 1.012760

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện/ Đối tượng thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
		miền núi, biên giới; đảo; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; - Không quá 25 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ đối với các xã miền núi, biên giới; đảo; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.	hiện: Tổ chức trong nước; tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc; tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài; tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao; tổ chức kinh tế; nhà đầu tư trúng thầu hoặc tổ chức kinh tế do nhà đầu tư trúng thầu thành lập để thực hiện dự án; công ty nông, lâm trường quản lý, sử dụng (đối với trường hợp giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất mà người sử dụng đất được giao đất có thu tiền sử dụng đất quy định tại Điều 119 Luật Đất đai và thuê đất thu tiền thuê đất một lần cho cả thời gian thuê quy định tại khoản 2 Điều 120 Luật Đất đai và dự	chính công. - Nộp thông qua dịch vụ bưu chính công ích. - Qua dịch vụ công trực tuyến một phần.	- Trường hợp nộp hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến: Theo Nghị Quyết số 89/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của HĐND tỉnh về quy định mức giảm phí, lệ phí thực hiện thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.	sung một số điều bởi Luật số 43/2024/QH15, Luật số 47/2024/QH15 và Luật số 58/2024/QH15. - Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ. - Nghị định 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ. - Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ.	

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện/ Đối tượng thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
			án có nhiều hình thức sử dụng đất mà trong đó có diện tích thuộc trường hợp Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất hoặc cho thuê đất thu tiền thuê đất một lần cho cả thời gian thuê). - Cơ quan thực hiện: Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; Cơ quan chuyên môn về nông nghiệp và môi trường cấp tỉnh.				
3	Điều chỉnh quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất do thay đổi căn cứ quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất; điều chỉnh	- Trường hợp đề nghị điều chỉnh quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất: không quá 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ; đối với các xã miền núi, biên giới; đảo; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn	- Địa điểm: Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh hoặc cấp xã. - Đối tượng thực hiện: Tổ chức trong nước; tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc; tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài; tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao; tổ chức kinh	Nộp hồ sơ và trả kết quả: - Nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công. - Nộp thông qua dịch vụ bưu chính công ích. - Qua dịch vụ công trực tuyến một	- Thu phí, lệ phí theo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng - Trường hợp nộp hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến: Theo Nghị Quyết số 89/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của HĐND tỉnh về quy định mức	- Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18/01/2024 được sửa đổi, bổ sung một số điều bởi Luật số 43/2024/QH15, Luật số 47/2024/QH15 và Luật số 58/2024/QH15. - Nghị định số 102/2024/NĐ-CP	Được thay thế từ các mã TTHC: 1.012762 1.012802

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện/ Đối tượng thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
	thời hạn sử dụng đất của dự án đầu tư. (1.013826)	thì thời gian thực hiện không quá 15 ngày làm việc; - Trường hợp đề nghị điều chỉnh thời hạn sử dụng đất của dự án đầu tư: không quá 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ; đối với các xã miền núi, biên giới; đảo; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện không quá 25 ngày làm việc.	tế; nhà đầu tư trúng thầu hoặc tổ chức kinh tế do nhà đầu tư trúng thầu thành lập để thực hiện dự án; công ty nông, lâm trường quản lý, sử dụng (đối với trường hợp giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất mà người sử dụng đất được giao đất có thu tiền sử dụng đất quy định tại Điều 119 Luật Đất đai và thuê đất thu tiền thuê đất một lần cho cả thời gian thuê quy định tại khoản 2 Điều 120 Luật Đất đai và dự án có nhiều hình thức sử dụng đất mà trong đó có diện tích thuộc trường hợp Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất hoặc cho thuê đất thu tiền thuê đất một lần cho cả thời	phần.	giảm phí, lệ phí thực hiện thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.	ngày 30/7/2024 của Chính phủ. - Nghị định 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ. - Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ.	

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện/ Đối tượng thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
			gian thuê). - Cơ quan thực hiện: Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; Cơ quan chuyên môn về nông nghiệp và môi trường cấp tỉnh.				
4	Điều chỉnh quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất do sai sót về ranh giới, vị trí, diện tích, mục đích sử dụng giữa bản đồ quy hoạch, bản đồ địa chính, quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất và số liệu bản giao đất trên thực địa	- Không quá 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ đối với các khu vực không phải là các xã miền núi, biên giới; đảo; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; - Không quá 25 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ đối với các xã miền núi, biên giới; đảo; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.	- Địa điểm: Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh hoặc cấp xã. - Đối tượng thực hiện: Tổ chức trong nước; tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc; tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài; tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao; tổ chức kinh tế; nhà đầu tư trúng thầu hoặc tổ chức lập để thực hiện dự án; công ty nông, lâm trường quản lý, sử dụng (đối với	Nộp hồ sơ và trả kết quả: - Nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công. - Nộp thông qua dịch vụ bưu chính công ích. - Qua dịch vụ công trực tuyến một phần.	- Thu phí, lệ phí theo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng - Trường hợp nộp hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến: Theo Nghị Quyết số 89/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của HĐND tỉnh về quy định mức giảm phí, lệ phí thực hiện thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.	- Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18/01/2024 được sửa đổi, bổ sung một số điều bởi Luật số 43/2024/QH15, Luật số 47/2024/QH15 và Luật số 58/2024/QH15. - Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ. - Nghị định 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ.	Được thay thế từ mã TTHC: 1.012763

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện/ Đối tượng thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
	(1.013827)		trường hợp giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất mà người sử dụng đất được giao đất có thu tiền sử dụng đất quy định tại Điều 119 Luật Đất đai và thuê đất thu tiền thuê đất một lần cho cả thời gian thuê quy định tại khoản 2 Điều 120 Luật Đất đai và dự án có nhiều hình thức sử dụng đất mà trong đó có diện tích thuộc trường hợp Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất hoặc cho thuê đất thu tiền thuê đất một lần cho cả thời gian thuê). - Cơ quan thực hiện: Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; Cơ quan chuyên môn về nông nghiệp và môi trường cấp tỉnh.			- Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ.	

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện/ Đối tượng thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
5	Đăng ký biến động quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trong các trường hợp chuyển đổi quyền sử dụng đất nông nghiệp mà không theo phương án dồn điền, đổi thửa; chuyển nhượng, thừa kế, tặng cho quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất, góp vốn bằng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất; cho thuê, cho thuê lại quyền sử dụng đất trong dự án xây dựng kinh	- Không quá 08 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đã đảm bảo tính đầy đủ của thành phần hồ sơ, tính thống nhất về nội dung thông tin giữa các giấy tờ, tính đầy đủ của nội dung kê khai đối với thủ tục chuyển đổi quyền sử dụng đất nông nghiệp mà không theo phương án dồn điền, đổi thửa hoặc trường hợp chuyển nhượng, thừa kế, tặng cho quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất, góp vốn bằng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất được Nhà nước cho thuê đất thu tiền thuê đất hằng năm. - Đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội	- Địa điểm: Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh Đối tượng thực hiện: Tổ chức trong nước, tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài; - Địa điểm: Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã. Đối tượng: Cá nhân, cộng đồng dân cư người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài.	Nộp hồ sơ và trả kết quả: - Trực tiếp. - Qua dịch vụ bưu chính công ích. - Qua dịch vụ công trực tuyến một phần.	- Thu phí, lệ phí theo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng - Trường hợp nộp hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến: Theo Nghị Quyết số 89/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của HĐND tỉnh về quy định mức giảm phí, lệ phí thực hiện thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.	- Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18/01/2024 được sửa đổi bổ sung một số điều bởi Luật số 43/2024/QH15, Luật số 47/2024/QH15 và Luật số 58/2024/QH15 của Quốc hội. - Nghị định số 101/2024/NĐ-CP ngày 29/7/2024 của Chính phủ. - Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ. - Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ.	Được thay thế từ các mã TTHC: 1.012765 và 1.012820

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện/ Đối tượng thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
	doanh kết cấu hạ tầng; bán hoặc tặng cho hoặc để thừa kế hoặc góp vốn bằng tài sản gắn liền với đất thuê của Nhà nước theo hình thức thuê đất trả tiền hàng năm (1.013831)	đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện không quá 18 ngày làm việc. - Không quá 04 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đã đảm bảo tính đầy đủ của thành phần hồ sơ, tính thống nhất về nội dung thông tin giữa các giấy tờ, tính đầy đủ của nội dung kê khai đối với thủ tục cho thuê, cho thuê lại quyền sử dụng đất trong dự án xây dựng kinh doanh kết cấu hạ tầng. - Đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện được không quá 14 ngày làm việc.					
6	Đăng ký biến động đối với trường hợp đổi	- Không quá 04 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đã	- Địa điểm: Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh	Nộp hồ sơ và trả kết quả: - Trực tiếp.	- Không quy định	- Luật Đất đai số 31/2024/QH15	- Đổi tên TTHC, sửa đổi, bổ

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện/ Đối tượng thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
	tên hoặc thay đổi thông tin về người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất hoặc thay đổi số hiệu hoặc địa chỉ của thửa đất; thay đổi hạn chế quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất hoặc có thay đổi quyền đối với thửa đất liền kề; giảm diện tích thửa đất do sạt lở tự nhiên (1.013833)	đảm bảo tính đầy đủ của thành phần hồ sơ, tính thống nhất về nội dung thông tin giữa các giấy tờ, tính đầy đủ của nội dung kê khai đối với thủ tục đổi tên hoặc thay đổi thông tin về người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất hoặc thay đổi số hiệu hoặc địa chỉ của thửa đất; - Đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện không quá 14 ngày làm việc - Không quá 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đã đảm bảo tính đầy đủ của thành phần hồ sơ, tính thống nhất về nội dung thông tin giữa các giấy tờ, tính đầy đủ của	Đối tượng thực hiện: Tổ chức trong nước, tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài; - Địa điểm: Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã. Đối tượng: Cá nhân, cộng đồng dân cư người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài.	- Qua dịch vụ bưu chính công ích. - Qua dịch vụ công trực tuyến một phần.		ngày 18/01/2024 được sửa đổi bổ sung một số điều bởi Luật số 43/2024/QH15, Luật số 47/2024/QH15 và Luật số 58/2024/QH15 của Quốc hội. - Nghị định số 101/2024/NĐ-CP ngày 29/7/2024 của Chính phủ. - Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ. - Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ.	sung căn cứ pháp lý, thay đổi thời hạn - Được thay thế từ mã TTHC: 1.012768

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện/ Đối tượng thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
		nội dung kê khai đối với thủ tục thay đổi hạn chế quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất hoặc có thay đổi quyền đối với thửa đất liền kề. - Đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện không quá 15 ngày làm việc - Không quá 10 ngày làm việc đối với thủ tục giảm diện tích thửa đất do sạt lở tự nhiên. Đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện không quá 20 ngày làm					

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện/ Đối tượng thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
		việc.					
7	Đăng ký biến động thay đổi quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất do chia, tách, hợp nhất, sáp nhập tổ chức hoặc chuyển đổi mô hình tổ chức, chuyển đổi loại hình doanh nghiệp theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp; điều chỉnh quy hoạch xây dựng chi tiết; cấp Giấy chứng nhận cho từng thửa đất theo quy hoạch xây dựng chi tiết cho chủ đầu tư dự án có nhu cầu (1.013977)	- Không quá 08 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đã đảm bảo tính đầy đủ của thành phần hồ sơ, tính thống nhất về nội dung thông tin giữa các giấy tờ, tính đầy đủ của nội dung kê khai thủ tục thay đổi quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất do chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi mô hình tổ chức, chuyển đổi loại hình doanh nghiệp; - Đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện không quá 18 ngày làm việc - Thời gian giải quyết thủ tục cấp Giấy chứng	- Địa điểm: Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh. - Đối tượng thực hiện: Tổ chức sử dụng đất.	- Nộp hồ sơ và trả kết quả: - Trực tiếp. - Qua dịch vụ bưu chính công ích. - Qua dịch vụ công trực tuyến một phần.	- Thu phí, lệ phí theo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng - Trường hợp nộp hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến: Theo Nghị Quyết số 89/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của HĐND tỉnh về quy định mức giảm phí, lệ phí thực hiện thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.	- Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18/01/2024 được sửa đổi bổ sung một số điều bởi Luật số 43/2024/QH15, Luật số 47/2024/QH15 và Luật số 58/2024/QH15 của Quốc hội. - Nghị định số 101/2024/NĐ-CP ngày 29/7/2024 của Chính phủ. - Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ. - Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ.	Được thay thế từ các mã TTHC: 1.012770 và 1.012794

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện/ Đối tượng thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
		nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất theo quy hoạch xây dựng chi tiết hoặc điều chỉnh quy hoạch xây dựng chi tiết là không quá 05 ngày làm việc. Đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện không quá 15 ngày làm việc.					
8	Đăng ký biến động đối với trường hợp thay đổi quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất theo thỏa thuận của các thành viên hộ gia đình hoặc của vợ và	- Không quá 08 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đã đảm bảo tính đầy đủ của thành phần hồ sơ, tính thống nhất về nội dung thông tin giữa các giấy tờ, tính đầy đủ của nội dung kê khai đối với mỗi thủ tục sau: + Thủ tục đăng ký biến động đối với trường	- Địa điểm: Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh hoặc cấp xã. - Đối tượng thực hiện: + Tổ chức trong nước, tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, tổ chức nước ngoài có	Nộp hồ sơ và trả kết quả: - Trực tiếp. - Qua dịch vụ bưu chính công ích. - Qua dịch vụ công trực tuyến một phần.	- Thu phí, lệ phí theo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng - Trường hợp nộp hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến: Theo Nghị Quyết số 89/2022/NQ HĐND ngày 09/12/2022 của	- Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18/01/2024 được sửa đổi bổ sung một số điều bởi Luật số 43/2024/QH15, Luật số 47/2024/QH15 và Luật số 58/2024/QH15	- Sửa đổi tên TTHC, sửa đổi bổ sung Căn cứ pháp lý - Được thay thế từ mã TTHC: 1.012772

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện/ Đối tượng thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
	chồng; quyền sử dụng đất xây dựng công trình trên mặt đất phục vụ cho việc vận hành, khai thác sử dụng công trình ngầm, quyền sở hữu công trình ngầm; bán tài sản, điều chuyển, chuyển nhượng quyền sử dụng đất là tài sản công theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công; nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất theo kết quả giải quyết tranh chấp, khiếu nại, tố cáo về đất đai hoặc bản	hợp thay đổi quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất do sự thỏa thuận của các thành viên hộ gia đình hoặc của vợ và chồng; + Thủ tục đăng ký biến động đối với trường hợp nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất theo kết quả hòa giải thành về tranh chấp đất đai, khiếu nại, tố cáo về đất đai; + Thủ tục đăng ký biến động đối với trường hợp nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất do xử lý tài sản thế chấp; - Không quá 15 ngày làm việc đối với thủ tục đăng ký biến động đối với trường hợp thay đổi về quyền sử dụng đất xây dựng công trình trên mặt đất phục vụ cho việc vận	chức năng ngoại giao, người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài; tổ chức nước ngoài, cá nhân nước ngoài. + Cá nhân, cộng đồng dân cư		HĐND tỉnh về quy định mức giảm phí, lệ phí thực hiện thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.	của Quốc hội. - Nghị định số 101/2024/NĐ-CP ngày 29/7/2024 của Chính phủ. - Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ. - Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ.	

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện/ Đối tượng thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
	án, quyết định của Tòa án, quyết định thi hành án của cơ quan thi hành án đã được thi hành; quyết định hoặc phán quyết của Trọng tài thương mại Việt Nam về giải quyết tranh chấp giữa các bên phát sinh từ hoạt động thương mại liên quan đến đất đai; nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất do xử lý tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất đã được đăng ký, bao gồm cả xử lý khoản nợ có	hành, khai thác sử dụng công trình ngầm, quyền sở hữu công trình ngầm; - Không quá 10 ngày làm việc đối với thủ tục đăng ký biến động đối với trường hợp bán tài sản, điều chuyển, chuyển nhượng quyền sử dụng đất là tài sản công theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công. - Đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện được tăng thêm 10 ngày làm việc					

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện/ Đối tượng thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
	nguồn gốc từ khoản nợ xấu của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài (1.013980)						
9	Xóa ghi nợ tiền sử dụng đất, lệ phí trước bạ trên Giấy chứng nhận đã cấp. (1.013988)	Thực hiện trong ngày làm việc nhận được đủ hồ sơ xóa nợ; nếu thời điểm nhận đủ hồ sơ sau 15 giờ cùng ngày thì có thể giải quyết việc xóa nợ trong ngày làm việc tiếp theo.	- Địa điểm: Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh - Đối tượng thực hiện: Tổ chức. - Địa điểm: Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã. - Đối tượng: Cá nhân.	- Nộp hồ sơ và trả kết quả: - Trực tiếp. - Qua dịch vụ bưu chính công ích. - Qua dịch vụ công trực tuyến một phần.	- Thu phí, lệ phí theo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng - Trường hợp nộp hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến: Theo Nghị Quyết số 89/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của HĐND tỉnh về quy định mức giảm phí, lệ phí thực hiện thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.	- Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18/01/2024 được sửa đổi bổ sung một số điều bởi Luật số 43/2024/QH15, Luật số 47/2024/QH15 và Luật số 58/2024/QH15 của Quốc hội. - Nghị định số 101/2024/NĐ-CP ngày 29/7/2024 của Chính phủ. - Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ. - Nghị định số	- Thay đổi tên -Được thay thế từ mã TTHC: 1.012795

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện/ Đối tượng thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
						151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ.	
10	Đăng ký biến động chuyển mục đích sử dụng đất không phải xin phép cơ quan nhà nước có thẩm quyền (1.013992)	- Không quá 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ đã đảm bảo tính đầy đủ của thành phần hồ sơ, tính thống nhất về nội dung thông tin giữa các giấy tờ, tính đầy đủ của nội dung kê khai; - Đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện không quá 17 ngày làm việc.	- Địa điểm: Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh hoặc cấp xã. - Đối tượng thực hiện: + Tổ chức trong nước, tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao, người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài + Cá nhân, cộng đồng dân cư.	- Nộp hồ sơ và trả kết quả: - Trực tiếp. - Qua dịch vụ bưu chính công ích. - Qua dịch vụ công trực tuyến một phần.	- Thu phí, lệ phí theo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng - Trường hợp nộp hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến: Theo Nghị Quyết số 89/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của HĐND tỉnh về quy định mức giảm phí, lệ phí thực hiện thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.	- Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18/01/2024 được sửa đổi bổ sung một số điều bởi Luật số 43/2024/QH15, Luật số 47/2024/QH15 và Luật số 58/2024/QH15 của Quốc hội. - Nghị định số 101/2024/NĐ-CP ngày 29/7/2024 của Chính phủ. - Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ. - Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ.	- Thay đổi tên, thời hạn thực hiện từ 10 ngày làm việc xuống 07 ngày -Được thay thế từ mã TTHC: 1.012815

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện/ Đối tượng thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
11	Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận đối với trường hợp hộ gia đình, cá nhân đang sử dụng đất không đúng mục đích đã được Nhà nước công nhận quyền sử dụng đất trước ngày 01 tháng 7 năm 2014 (1.013993)	- Không quá 12 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ đã đảm bảo tính đầy đủ của thành phần hồ sơ, tính thống nhất về nội dung thông tin giữa các giấy tờ, tính đầy đủ của nội dung kê khai; - Đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện không quá 22 ngày làm việc.	- Địa điểm: Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh hoặc cấp xã. - Đối tượng thực hiện: Cá nhân, hộ gia đình.	- Nộp hồ sơ và trả kết quả: - Trực tiếp. - Qua dịch vụ bưu chính công ích. - Qua dịch vụ công trực tuyến một phần.	- Thu phí, lệ phí theo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng - Trường hợp nộp hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến: Theo Nghị Quyết số 89/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của HĐND tỉnh về quy định mức giảm phí, lệ phí thực hiện thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.	- Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18/01/2024 được sửa đổi bổ sung một số điều bởi Luật số 43/2024/QH15, Luật số 47/2024/QH15 và Luật số 58/2024/QH15 của Quốc hội. - Nghị định số 101/2024/NĐ-CP ngày 29/7/2024 của Chính phủ. - Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ. - Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ.	- Thay thế TTHC Đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất đối với trường hợp hộ gia đình, cá nhân đang sử dụng đất không đúng mục đích đã được Nhà nước giao đất, cho thuê đất, công nhận quyền sử dụng đất trước ngày 01 tháng 7 năm 2014 -Được thay thế từ mã TTHC: 1.012813)
12	Đăng ký, cấp Giấy chứng	- Đối với trường hợp đất để thực hiện dự án	- Địa điểm: Trung tâm Phục vụ hành	Nộp hồ sơ và trả kết quả:	- Thu phí, lệ phí theo Nghị quyết	- Luật Đất đai số	- Thay thế thủ tục

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện/ Đối tượng thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
	nhận đổi với trường hợp chuyển nhượng dự án đầu tư có sử dụng đất (1.013994)	chưa được cấp Giấy chứng nhận thì thời gian giải quyết không quá 20 ngày làm việc. - Đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện không quá 30 ngày làm việc. - Đối với trường hợp đất để thực hiện dự án đã được cấp Giấy chứng nhận thì thời gian giải quyết không quá 08 ngày làm việc. Đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện không quá 18 ngày làm việc.	chính công cấp tỉnh hoặc cấp xã. - Đối tượng thực hiện: Chủ đầu tư thực hiện dự án có sử dụng đất.	- Trực tiếp. - Qua dịch vụ bưu chính công ích. - Qua dịch vụ công trực tuyến một phần.	của Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng - Trường hợp nộp hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến: Theo Nghị Quyết số 89/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của HĐND tỉnh về quy định mức giảm phí, lệ phí thực hiện thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.	31/2024/QH15 ngày 18/01/2024 được sửa đổi bổ sung một số điều bởi Luật số 43/2024/QH15, Luật số 47/2024/QH15 và Luật số 58/2024/QH15 của Quốc hội. - Nghị định số 101/2024/NĐ-CP ngày 29/7/2024 của Chính phủ. - Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ. - Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ.	Đăng ký đất đai đổi với trường hợp chuyển nhượng dự án bất động sản -Được thay thế từ các mã TTHC: 1.012788
13	Tổ chức kinh tế nhận chuyển nhượng, thuê	- Không quá 23 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Địa điểm: Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh	Nộp hồ sơ và trả kết quả:	Không quy định.	- Luật Đất đai số 31/2024/QH15	- Thay đổi tên TTHC từ TTHC

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện/ Đối tượng thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
	quyền sử dụng đất, nhận góp vốn bằng quyền sử dụng đất để thực hiện dự án đầu tư. (1.013945)	đối với các khu vực không phải là các xã miền núi, biên giới; đảo; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; - Không quá 33 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ đối với các xã miền núi, biên giới; đảo; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.	hoặc cấp xã. - Đối tượng thực hiện: Tổ chức kinh tế. - Cơ quan thực hiện: Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; Cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp tỉnh.	- Nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công. - Nộp thông qua dịch vụ bưu chính công ích. - Qua dịch vụ công trực tuyến một phần.		ngày 18/01/2024 được sửa đổi, bổ sung một số điều bởi Luật số 43/2024/QH15, Luật số 47/2024/QH15 và Luật số 58/2024/QH15. - Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ. - Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ. - Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ.	có mã hồ sơ: -Được thay thế từ các mã TTHC: 1.012764
14	Sử dụng đất kết hợp đa mục đích, gia hạn phương án sử dụng đất kết hợp đa mục đích.	- Thời gian thực hiện việc thẩm định, phê duyệt phương án sử dụng đất kết hợp không quá 15 ngày làm việc. Đối với các xã miền núi, biên giới; đảo; vùng có điều kiện	- Địa điểm: Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh hoặc cấp xã. - Đối tượng thực hiện: Tổ chức trong nước, tổ chức tôn	Nộp hồ sơ và trả kết quả: - Nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công. - Nộp thông	Không quy định.	- Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18/01/2024 được sửa đổi, bổ sung một số điều bởi Luật số 43/2024/QH15,	- Thay đổi tên TTHC; -Được thay thế từ mã TTHC: 1.012803

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện/ Đối tượng thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
	(1.013946)	kinh tế - xã hội khó khăn; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện không quá 25 ngày làm việc. - Thời gian gia hạn phương án sử dụng đất kết hợp là không quá 07 ngày làm việc. Đối với các xã miền núi, biên giới; đảo; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện không quá 17 ngày làm việc.	giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài. - Cơ quan thực hiện: Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; Cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp tỉnh.	qua dịch vụ bưu chính công ích. - Qua dịch vụ công trực tuyến một phần.		Luật số 47/2024/QH15 và Luật số 58/2024/QH15. - Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ. - Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ. - Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ.	
15	Đăng ký tài sản gắn liền với thửa đất đã được cấp Giấy chứng nhận hoặc đăng ký thay đổi về tài sản gắn liền với đất so với nội dung đã đăng ký, gia hạn thời hạn sở hữu nhà	- Không quá 08 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đã đảm bảo tính đầy đủ của thành phần hồ sơ, tính thống nhất về nội dung thông tin giữa các giấy tờ, tính đầy đủ của nội dung kê khai đối với trường hợp đăng ký quyền sở hữu tài sản gắn liền với thửa	- Địa điểm: Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh Đối tượng thực hiện: Tổ chức trong nước, tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước	Nộp hồ sơ và trả kết quả: - Trực tiếp. - Qua dịch vụ bưu chính công ích. - Qua dịch vụ công trực tuyến một phần.	- Thu phí, lệ phí theo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng - Trường hợp nộp hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến: Theo Nghị Quyết số 89/2022/NQ HĐND ngày 09/12/2022 của	- Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18/01/2024 được sửa đổi, bổ sung một số điều bởi Luật số 43/2024/QH15, Luật số 47/2024/QH15 và Luật số 58/2024/QH15	- Thay thế thủ tục Đăng ký tài sản gắn liền với thửa đất đã được cấp Giấy chứng nhận hoặc đăng ký thay đổi về tài sản gắn

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện/ Đối tượng thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
	ở của tổ chức nước ngoài, cá nhân nước ngoài theo quy định của pháp luật về nhà ở nội dung đã đăng ký. (1.013995)	đất đã cấp Giấy chứng nhận, gia hạn thời hạn sở hữu nhà ở của tổ chức nước ngoài, cá nhân nước ngoài; Đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện không quá 18 ngày làm việc - Không quá 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đã đảm bảo tính đầy đủ của thành phần hồ sơ, tính thống nhất về nội dung thông tin giữa các giấy tờ, tính đầy đủ của nội dung kê khai đối với trường hợp đăng ký thay đổi về tài sản gắn liền với đất so với nội dung đã đăng ký. Đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều	ngoài; - Địa điểm: Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã. Đối tượng: Cá nhân, cộng đồng dân cư người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài.		HĐND tỉnh về quy định mức giảm phí, lệ phí thực hiện thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.	của Quốc hội. - Nghị định số 101/2024/NĐ-CP ngày 29/7/2024 của Chính phủ. - Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ. - Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ.	liên với đất so với nội dung đã đăng ký; thời hạn thực hiện -Được thay thế từ mã TTHC: 1.012769

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện/ Đối tượng thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
		kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện không quá 15 ngày làm việc					
16	Xác nhận tiếp tục sử dụng đất nông nghiệp (1.013947)	- Không quá 07 ngày làm việc; - Đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện được tăng thêm không quá 10 ngày so với tổng thời gian thực hiện thủ tục này.	- Địa điểm: Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh hoặc cấp xã. - Đối tượng thực hiện: Cá nhân.	Nộp hồ sơ và trả kết quả: - Trực tiếp. - Qua dịch vụ bưu chính công ích. - Qua dịch vụ công trực tuyến một phần.	- Thu phí, lệ phí theo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng - Trường hợp nộp hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến: Theo Nghị Quyết số 89/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của HĐND tỉnh về quy định mức giảm phí, lệ phí thực hiện thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.	- Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18/01/2024 được sửa đổi, bổ sung một số điều bởi Luật số 43/2024/QH15, Luật số 47/2024/QH15 và Luật số 58/2024/QH15. - Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ. - Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ.	- Đổi tên TTHC; -Được thay thế từ các mã TTHC: 1.012808
II. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP XÃ (09 TTHC)							
1	Giao đất, cho	- Không quá 15 ngày	- Địa điểm: Trung	Nộp hồ sơ và	- Thu phí, lệ phí	- Luật Lâm nghiệp	Được thay

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện/ Đối tượng thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
	thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất đối với trường hợp giao đất, cho thuê đất không đấu giá quyền sử dụng đất, không đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án có sử dụng đất; trường hợp giao đất, cho thuê đất thông qua đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án có sử dụng đất; giao đất và giao rừng; cho thuê đất và cho thuê rừng, gia hạn sử dụng đất khi hết thời hạn sử dụng đất (1.013949)	kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ đối với các khu vực không phải là các xã miền núi, biên giới; đảo; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; - Không quá 25 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ đối với các xã miền núi, biên giới; đảo; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.	tâm Phục vụ hành chính công cấp xã. - Đối tượng thực hiện: + Cá nhân. + Công đồng dân cư + Hộ gia đình đề nghị chuyển mục đích sử dụng từ đất nông nghiệp sang đất ở hoặc từ đất phi nông nghiệp không phải là đất ở sang đất ở theo quy định tại khoản 5 Điều 116 Luật Đất đai. + Tổ chức trong nước; tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc; tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài; tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao; tổ chức kinh tế; nhà đầu tư trúng thầu hoặc tổ chức kinh tế do nhà đầu tư trúng thầu thành lập để thực hiện dự	trả kết quả: - Trực tiếp. - Qua dịch vụ bưu chính công ích. - Qua dịch vụ công trực tuyến một phần.	theo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng quy định. - Trường hợp nộp hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến: Theo Nghị Quyết số 89/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của HĐND tỉnh về quy định mức giảm phí, lệ phí thực hiện thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.	số 16/2017/QH14 ngày 15/11/2017 được sửa đổi, bổ sung một số điều bởi Luật số 16/2023/QH15, Luật số 31/2024/QH15. - Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18/01/2024 được sửa đổi, bổ sung một số điều bởi Luật số 43/2024/QH15, Luật số 47/2024/QH15 và Luật số 58/2024/QH15. - Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ. - Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ. - Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của	thể từ các mã TTHC: 1.012771 1.012773 1.012774 1.012775 1.012779 1.012792

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện/ Đối tượng thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
			án; Công ty nông, lâm trường quản lý, sử dụng (đối với trường hợp giao đất không thu tiền sử dụng đất quy định tại Điều 118 Luật Đất đai, cho thuê đất thu tiền thuê đất hàng năm quy định tại khoản 3 Điều 120 Luật Đất đai, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất mà người sử dụng đất không phải nộp tiền sử dụng đất, tiền thuê đất, các trường hợp được miễn toàn bộ tiền sử dụng đất, tiền thuê đất cho cả thời gian thuê theo quy định của Chính phủ trừ dự án có nhiều hình thức sử dụng đất mà trong đó có diện tích thuộc trường hợp Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất hoặc cho thuê đất			Chính phủ. - Nghị định số 131/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ. - Nghị định số 136/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ. - Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ.	

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện/ Đối tượng thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
			thu tiền thuê đất một lần cho cả thời gian thuê, đối với các tổ chức).				
2	Chuyển hình thức giao đất, cho thuê đất (1.013950)	- Không quá 15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ đối với các khu vực không phải là các xã miền núi, biên giới; đảo; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; - Không quá 25 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ đối với các xã miền núi, biên giới; đảo; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.	- Địa điểm: Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã. - Đối tượng thực hiện: + Cá nhân. + Tổ chức kinh tế, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài (đối với trường hợp giao đất không thu tiền sử dụng đất quy định tại Điều 118 Luật Đất đai, cho thuê đất thu tiền thuê đất hàng năm quy định tại khoản 3 Điều 120 Luật Đất đai, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất mà người sử dụng đất không phải nộp tiền sử dụng đất, tiền thuê đất, các trường hợp	Nộp hồ sơ và trả kết quả: - Trực tiếp. - Qua dịch vụ bưu chính công ích. - Qua dịch vụ công trực tuyến một phần.	- Thu phí, lệ phí theo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng quy định. - Trường hợp nộp hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến: Theo Nghị Quyết số 89/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của HĐND tỉnh về quy định mức giảm phí, lệ phí thực hiện thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.	- Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18/01/2024 được sửa đổi, bổ sung một số điều bởi Luật số 43/2024/QH15, Luật số 47/2024/QH15 và Luật số 58/2024/QH15. - Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ. - Nghị định 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ. - Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ.	- Thay tên thủ tục - Được thay thế từ các mã TTHC: 1.012776

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện/ Đối tượng thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
			được miễn toàn bộ tiền sử dụng đất, tiền thuê đất cho cả thời gian thuê theo quy định của Chính phủ trừ dự án có nhiều hình thức sử dụng đất mà trong đó có diện tích thuộc trường hợp Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất hoặc cho thuê đất thu tiền thuê đất một lần cho cả thời gian thuê, đối với các tổ chức).				
3	Điều chỉnh quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất do thay đổi căn cứ quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng	- Không quá 05 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ đối với các khu vực không phải là các xã miền núi, biên giới; đảo; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; - Không quá 15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ đối với các	- Địa điểm: Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã. - Đối tượng thực hiện: + Cá nhân; + Hộ gia đình đối với trường hợp điều chỉnh quyết định cho phép chuyển mục đích đất sang đất ở theo quy định tại	Nộp hồ sơ và trả kết quả: - Trực tiếp. - Qua dịch vụ bưu chính công ích. - Qua dịch vụ công trực tuyến một phần.	- Thu phí, lệ phí theo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng quy định. - Trường hợp nộp hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến: Theo Nghị Quyết số 89/2022/NQ-HĐND ngày	- Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18/01/2024 được sửa đổi, bổ sung một số điều bởi Luật số 43/2024/QH15, Luật số 47/2024/QH15 và Luật số 58/2024/QH15. - Nghị định số 102/2024/NĐ-CP	-Được thay thế từ các mã TTHC: 1.012777 1.012809

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện/ Đối tượng thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
	đất; điều chỉnh thời hạn sử dụng đất của dự án đầu tư. (1.013952)	xã miền núi, biên giới; đảo; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.	khoản 5 Điều 116 Luật Đất đai. + Tổ chức trong nước, tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài, tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao (đối với trường hợp giao đất không thu tiền sử dụng đất quy định tại Điều 118 Luật Đất đai, cho thuê đất thu tiền thuê đất hàng năm quy định tại khoản 3 Điều 120 Luật Đất đai, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất mà người sử dụng đất không phải nộp tiền sử dụng đất, tiền thuê đất, các trường hợp được miễn toàn bộ tiền sử dụng đất, tiền thuê đất cho cả thời gian thuê theo quy định của Chính phủ		09/12/2022 của HĐND tỉnh về quy định mức giảm phí, lệ phí thực hiện thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.	ngày 30/7/2024 của Chính phủ. - Nghị định 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ. - Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ.	

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện/ Đối tượng thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
			trừ dự án có nhiều hình thức sử dụng đất mà trong đó có diện tích thuộc trường hợp Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất hoặc cho thuê đất thu tiền thuê đất một lần cho cả thời gian thuê, đối với các tổ chức).				
4	Điều chỉnh quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất do sai sót về ranh giới, vị trí, diện tích, mục đích sử dụng giữa bản đồ quy hoạch, bản đồ địa chính, quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng	- Không quá 07 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ đối với các khu vực không phải là các xã miền núi, biên giới; đảo; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; - Không quá 15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ đối với các xã miền núi, biên giới; đảo; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.	- Địa điểm: Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã. - Đối tượng thực hiện: + Hộ gia đình, cá nhân. + Tổ chức trong nước, tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài, tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao (đối với trường hợp giao đất không thu tiền sử dụng đất quy định tại Điều	- Nộp hồ sơ và trả kết quả: - Trực tiếp. - Qua dịch vụ bưu chính công ích. - Qua dịch vụ công trực tuyến một phần.	- Thu phí, lệ phí theo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng quy định. - Trường hợp nộp hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến: Theo Nghị Quyết số 89/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của HĐND tỉnh về quy định mức giảm phí, lệ phí thực hiện thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công	- Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18/01/2024 được sửa đổi, bổ sung một số điều bởi Luật số 43/2024/QH15, Luật số 47/2024/QH15 và Luật số 58/2024/QH15. - Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ. - Nghị định 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của	-Đổi tên TTHC; -Được thay thế từ mã TTHC: 1.012778

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện/ Đối tượng thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
	đất và số liệu bàn giao đất trên thực địa (1.013953)		118 Luật Đất đai, cho thuê đất thu tiền thuê đất hàng năm quy định tại khoản 3 Điều 120 Luật Đất đai, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất mà người sử dụng đất không phải nộp tiền sử dụng đất, tiền thuê đất, các trường hợp được miễn toàn bộ tiền sử dụng đất, tiền thuê đất cho cả thời gian thuê theo quy định của Chính phủ trừ dự án có nhiều hình thức sử dụng đất mà trong đó có diện tích thuộc trường hợp Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất hoặc cho thuê đất thu tiền thuê đất một lần cho cả thời gian thuê, đối với các tổ chức).		trực tuyến trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.	Chính phủ. - Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ.	

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện/ Đối tượng thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
5	Giao đất ở có thu tiền sử dụng đất không thông qua đấu giá, không đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án có sử dụng đất đối với cá nhân là cán bộ, công chức, viên chức, sĩ quan tại ngũ, quân nhân chuyên nghiệp, công chức quốc phòng, công nhân và viên chức quốc phòng, sĩ quan, hạ sĩ quan, công nhân công an, người làm công tác cơ yếu và người làm công tác khác trong tổ chức cơ yếu hưởng lương từ ngân sách nhà nước	- Không quá 35 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. - Đối với các xã miền núi, biên giới; đảo; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện không quá 45 ngày	- Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ, TTHC cấp xã. - Đối tượng thực hiện: Cá nhân	- Nộp hồ sơ và trả kết quả: - Trực tiếp. - Qua dịch vụ bưu chính công ích. - Qua dịch vụ công trực tuyến một phần.	- Thu phí, lệ phí theo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng quy định. - Trường hợp nộp hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến: Theo Nghị Quyết số 89/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của HĐND tỉnh về quy định mức giảm phí, lệ phí thực hiện thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.	- Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18/01/2024 được sửa đổi, bổ sung một số điều bởi Luật số 43/2024/QH15, Luật số 47/2024/QH15 và Luật số 58/2024/QH15. - Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ. - Nghị định 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ. - Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ.	-Đổi tên TTHC; -Được thay thế từ mã TTHC: 1.012780

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện/ Đối tượng thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
	mà chưa được giao đất ở, nhà ở; giáo viên, nhân viên y tế đang công tác tại các xã biên giới, hải đảo thuộc vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nhưng chưa có đất ở, nhà ở tại nơi công tác hoặc chưa được hưởng chính sách hỗ trợ về nhà ở theo quy định của pháp luật về nhà ở; cá nhân thường trú tại xã mà không có đất ở và chưa được Nhà nước giao đất ở hoặc chưa được hưởng chính sách hỗ trợ						

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện/ Đối tượng thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
	trợ về nhà ở theo quy định của pháp luật về nhà ở (1.013962)						
6	Đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất lần đầu đối với cá nhân, cộng đồng dân cư, hộ gia đình, người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài. (1.013978)	- Không quá 17 ngày làm việc đối với trường hợp đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất lần đầu; - Không quá 20 ngày làm việc đối với trường hợp đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất, cấp Giấy chứng nhận lần đầu (trong đó đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất lần đầu là không quá 17 ngày làm việc; cấp Giấy chứng nhận lần đầu là không quá 03 ngày làm việc). - Đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì	- Địa điểm: Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh hoặc cấp xã; - Đối tượng thực hiện: Hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư, người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài.	- Nộp hồ sơ và trả kết quả: - Trực tiếp. - Qua dịch vụ bưu chính công ích. - Qua dịch vụ công trực tuyến một phần.	- Thu phí, lệ phí theo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng quy định. - Trường hợp nộp hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến: Theo Nghị Quyết số 89/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của HĐND tỉnh về quy định mức giảm phí, lệ phí thực hiện thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.	- Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18/01/2024 được sửa đổi, bổ sung một số điều bởi Luật số 43/2024/QH15, Luật số 47/2024/QH15 và Luật số 58/2024/QH15 của Quốc hội. - Nghị định số 101/2024/NĐ-CP ngày 29/7/2024 của Chính phủ. - Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ. - Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ.	- Được thay thế từ các mã số TTHC 1.012814; 1.012754

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện/ Đối tượng thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
		thời gian thực hiện không quá 27 ngày làm việc đối với trường hợp đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất lần đầu; không quá 30 ngày làm việc đối với trường hợp đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất lần đầu.					
7	Tặng cho quyền sử dụng đất cho Nhà nước hoặc cộng đồng dân cư hoặc mở rộng đường giao thông đối với trường hợp thửa đất chưa được cấp Giấy chứng nhận. (1.013979)	- Thời gian giải quyết đối với trường hợp tặng cho quyền sử dụng đất là không quá 10 ngày làm việc. - Đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện không quá 20 ngày làm việc.	- Địa điểm: Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh hoặc cấp xã; - Đối tượng thực hiện: + Tổ chức; + Cá nhân, cộng đồng dân cư; + Người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài.	- Nộp hồ sơ và trả kết quả: - Trực tiếp. - Qua dịch vụ bưu chính công ích. - Qua dịch vụ công trực tuyến một phần.	- Thu phí, lệ phí theo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng quy định. - Trường hợp nộp hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến: Theo Nghị Quyết số 89/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của HĐND tỉnh về quy định mức giảm phí, lệ phí thực hiện thủ tục hành chính thông	- Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18/01/2024 được sửa đổi, bổ sung một số điều bởi Luật số 43/2024/QH15, Luật số 47/2024/QH15 và Luật số 58/2024/QH15 của Quốc hội. - Nghị định số 101/2024/NĐ-CP ngày 29/7/2024 của Chính phủ. - Nghị định số	Được thay thế từ mã số TTHC 1.012816

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện/ Đối tượng thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
					qua dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.	118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ. - Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ.	
8	Sử dụng đất kết hợp đa mục đích, gia hạn phương án sử dụng đất kết hợp đa mục đích (1.013965)	- Thời gian thực hiện thủ tục phê duyệt phương án sử dụng đất kết hợp không quá 15 ngày. Đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện không quá 25 ngày. - Thời gian gia hạn phương án sử dụng đất kết hợp là không quá 07 ngày làm việc. Đối với các xã miền núi, biên giới; đảo; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện	- Địa điểm: Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh hoặc cấp xã; - Đối tượng thực hiện: Cá nhân.	- Nộp hồ sơ và trả kết quả: - Trực tiếp. - Qua dịch vụ bưu chính công ích. - Qua dịch vụ công trực tuyến một phần.	- Thu phí, lệ phí theo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng quy định. - Trường hợp nộp hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến: Theo Nghị Quyết số 89/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của HĐND tỉnh về quy định mức giảm phí, lệ phí thực hiện thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.	- Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18/01/2024 được sửa đổi, bổ sung một số điều bởi Luật số 43/2024/QH15, Luật số 47/2024/QH15 và Luật số 58/2024/QH15. - Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ. - Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ. - Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ.	Được thay thế từ mã số TTHC 1.012810

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện/ Đối tượng thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
		không quá 17 ngày làm việc.					
9	Giải quyết tranh chấp đất đai thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND cấp xã (1.013967)	- Không quá 45 ngày kể từ ngày thụ lý đơn yêu cầu giải quyết tranh chấp đất đai. - Đối với các xã miền núi, biên giới; đảo; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn không quá 60 ngày.	- Địa điểm: Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh hoặc cấp xã; - Đối tượng thực hiện: Hộ gia đình, cá nhân.	Nộp hồ sơ và trả kết quả: - Trực tiếp. - Qua dịch vụ bưu chính công ích.	Không quy định	- Luật Đất đai ngày 18/01/2024 được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Luật số 43/2024/QH15, Luật số 47/2024/QH15 và Luật số 58/2024/QH15. - Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ. - Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ.	Được thay thế từ mã số TTHC 1.012811

C. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH KHÔNG THAY ĐỔI THEO NGHỊ ĐỊNH SỐ 151/2025/NĐ-CP (01 TTHC)

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện/ Đối tượng thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
	THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP XÃ (01 TTHC)						
1	Hòa giải tranh chấp đất đai	Không quá 30 ngày làm việc kể từ ngày	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp	Nộp hồ sơ và trả kết quả:	Không quy định	- Luật Đất đai ngày 18/01/2024 được sửa	

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện/ Đối tượng thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
	thuộc thẩm quyền cấp xã (1.012812)	nhận đơn yêu cầu giải quyết tranh chấp đất đai.	tỉnh hoặc cấp xã Đối tượng thực hiện: Tổ chức, hộ gia đình, cá nhân.	- Trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính công ích.		đổi, bổ sung một số điều tại Luật số 43/2024/QH15, Luật số 47/2024/QH15 và Luật số 58/2024/QH15. - Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ.	

Tổng số danh mục, quy trình TTHC công bố	45	TTHC
- Cấp tỉnh	31	TTHC
+ TTHC cấp tỉnh sửa đổi, bổ sung	15	TTHC
+ TTHC cấp tỉnh thay thế	16	TTHC
- Cấp xã	14	TTHC
+ TTHC cấp xã sửa đổi, bổ sung	04	TTHC
+ TTHC cấp xã thay thế	09	TTHC
+ TTHC cấp xã giữ nguyên	01	TTHC
Qua dịch vụ công trực tuyến một phần	40	TTHC
TTHC đủ điều kiện qua dịch vụ công trực tuyến toàn trình	02	TTHC